TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THNH PHỐ H NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 156 /2018/ HNGĐST.
Ngày: 12/10/2018
V/v tranh chấp:Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ H NỘI

Với tHnh phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa : ***Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.***
Hội thẩm nhân dân :***Bà Phùng Thị Kim Loan***
Bà Bùi thị Ngọc Dung
Thư ký phiên toà : ***Ông Lưu Việt Thắng***
Đại diện VKS nhân dân THnh phố H Nội : ***Ông Nguyễn Mạnh Thắng - KSV***

Ngày 12 tháng 10 năm 2018 , tại trụ sở Toà án nhân dân tHnh phố H Nội, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 171/2017/TLST - HNGĐ ngày 9 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp: Ly hôn .

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/ 2018/QĐST – HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Bà Hoàng Thu H sinh năm 1978
Trú tại : số 6 ngõ 331 Trần Khát Chân – Thanh NHn – Quận Hai bà Trưng – H Nội.
Bị đơn : Ông O sinh năm 1975
Hộ chiếu số: S 7504771A do Singgapore cấp ngày 13/9/2000
Trú tại : APT BKI 37 BeDok South AVE Ə # 07 – 463 Singgapore
Bà H có mặt , Ông O vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo đơn, lời khai của Bà Hoàng Thu H thì nội dung vụ án như sau :

Bà Hoàng Thu H , Ông O kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 26/12/2006 tại tại Ủy ban nhân dân Tỉnh Lai Châu . Sau khi kết hôn vợ chồng

chung sống tại số 6 ngõ 331 Trần Khát Chân – Thanh NHn – Quận Hai bà Trưng – H Nội . Đến năm 2011 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ngày 10/11/2011 Ông O về sinh sống tại Singgapore , bà H sinh sống tại Việt Nam cho đến nay. Hai bên không ai quan tâm đến ai , tình cảm vợ chồng không còn , bà H xin ly hôn.

Về con chung : Bà Hoàng Thu H , Ông O có 2 con chung là Vương chí Vĩ sinh ngày 20/1/2010, Vương chí Kiệt sinh ngày 23/9/2006, hiện đang ở với bà H. Khi ly hôn bà H xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản , nH ở chung : Bà Hoàng Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm :

Bà Hoàng Thu H trình bày : Từ ngày 10/11/2011 Ông O về sinh sống tại Singgapore , bà H sinh sống tại Việt Nam cho đến nay. Hai bên không ai quan tâm đến ai , tình cảm vợ chồng không còn , nên bà H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn .

Về con chung : Bà Hoàng Thu H xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản , nH ở chung : Bà Hoàng Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quan điểm:

Về thủ tục tố tụng : Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã 2 lần thực hiện ủy thác tư pháp nhưng không có kết quả , do vậy căn cứ Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ông O .

Về nội dung : Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ thấy rằng từ 10/11/2011 Ông O về sinh sống tại Singgapore , bà H sinh sống tại Việt Nam cho đến nay, hai bên không ai quan tâm đến ai tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu xin ly hôn của bà H là có căn cứ để chấp nhận , do vậy căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H. Về con chung : Ông bà có 2 con chung hiện đang ở với bà H , các cháu ổn định phát triển bình thường , do vậy chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của bà H . Về tài sản và nhà ở : Bà H không yêu cầu , nên không xem xét.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thẩm quyền : Ông O đang cư trú tại Singgapore do vậy Tòa án nhân dân tHnh phố H Nội tiến Hnh giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 3 điều 35, điểm c khoản 1 điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự .

Về thủ tục tố tụng : Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã 2 lần thực hiện ủy thác tư pháp như sau :

Lần 1 : Ngày 28/11/2017 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã gửi Văn bản ủy thác tư pháp số 229/UTTPDS-TA24 – TLĐ ngày 8/11/2017 và hồ sơ ủy thác tư pháp đến Bộ Tư Pháp . Ngày 4/1/2018 Bộ Tư pháp có Văn bản số 02/BTP – PLQT gửi Tòa án nhân dân tHnh phố H Nội với nội dung : " *Bộ Tư pháp Việt Nam kính đề nghị Bộ ngoại giao thực hiện yêu cầu ủy thác tư pháp của Tòa án nhân dân THnh phố H Nội*".

Lần 2 : Ngày 12/7/2018 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã gửi Văn bản ủy thác tư pháp số 167/UTTPDS-TA24- TLĐ ngày 3/7/2018 và hồ sơ ủy thác tư pháp đến Bộ Tư Pháp . Ngày 24/7/2018 Bộ Tư pháp có Văn bản số 2402/BTP- PLQT gửi Tòa án nhân dân tHnh phố H Nội với nội dung : "*Bộ Tư pháp Việt Nam kính đề nghị Bộ ngoại giao thực hiện yêu cầu ủy thác tư pháp của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội*", nhưng đến nay không có kết quả. Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội cũng tiến hành niêm yết và đăng trên cổng thông tin của Toà án các văn bản tố tụng nêu trên , nhưng ông O vẫn vắng mặt , do vậy căn cứ điểm d khoản 1 điều 474 , điểm c khoản 5 điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự , Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ông O và giành quyền kháng cáo cho Ông O theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án :

1/ Về quan hệ hôn nhân : Bà Hoàng Thu H , Ông O kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 26/12/2006 tại tại Ủy ban nhân dân Tỉnh Lai Châu . Theo quy định tại điều 19 Luật Hôn nhân gia đình " *vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu , tôn trọng , quan tâm ,chăm sóc giúp đỡ nhau ... có nghĩa vụ chung sống với nhau* " . Tại Công văn số 9814/QLXNC- P3 ngày 2.8.2018 Cục quản lý xuất nhập cảnh – Bộ công an cung cấp thông tin : "*Có trường hợp bà Hoàng Thu H hiện không có thông tin xuất nhập cảnh . Có trường hợp O sinh ngày 18/2/1975 , Hộ chiếu số: S 7504771A lần cuối xuất cảnh ngày 10/11/2011 qua cửa khẩu Nội Bài, hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh* ". Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bà H thể hiện từ ngày 10/11/2011 đến nay ông O về sinh sống tại Singgapore , bà H sinh sống tại Việt

Nam, hai bên không chung sống với nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không làm tròn nghĩa vụ thương yêu , chăm sóc của người vợ người chồng đối với nhau là vi phạm điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình. Thấy rằng hai bên sinh sống ở hai quốc gia khác nhau , tình cảm vợ chồng không còn , mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng xin ly hôn của bà H là phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân gia đình , nên được chấp nhận.

2/ Về con chung : Bà Hoàng Thu H , Ông O có 2 con chung là Vương chí Vĩ sinh ngày 20/1/2010, Vương chí Kiệt sinh ngày 23/9/2006, hiện đang sinh sống cùng với bà H. Cháu Vương chí Vĩ đang học Trường tiểu học Phương Mai , cháu Vương chí Kiệt đang học Trường tiểu học Quang Trung, các cháu khỏe mạnh phát triển bình thường , kết quả học tập tốt , hai cháu đều có nguyện vọng ở với mẹ , do vậy không nên xáo trộn cuộc sống bình thường của hai cháu , tiếp tục giao hai con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng . Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con , nên Tòa không xem xét. Ông O không có lời khai nên không có căn cứ để xem xét.

3/ Về tài sản và nH ở chung : Bà Hoàng Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết, Ông O không có lời khai do vậy Tòa án không xem xét về tài sản và nH ở và giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác nếu các đương sự có yêu cầu.

4/ Về án phí : Bà H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Từ những nhận định trên !

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, khoản 3 điều 35, điểm c khoản 1 điều 37, điểm d khoản 1 điều 474 , điểm c khoản 5 điều 477 , khoản 4 điều 147, điều 271,273 , điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ điều 19, 56, 81,82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy dịnh về mức thu, miễn, giảm,thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí , lệ phí Tòa án

Xử :

1/ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hoàng Thu H.

Bà Hoàng Thu H , Ông O được ly hôn .

2/ Về con chung : Bà Hoàng Thu H , Ông O có 2 con chung là Vương chí Vĩ sinh ngày 20/1/2010, Vương chí Kiệt sinh ngày 23/9/2006. Giao hai cháu Vương chí Vĩ, Vương chí Kiệt cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng tHnh hoặc có quyết định khác thay thế. Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con , nên Tòa án không xem xét.

Ông O có quyền thăm nom , chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

3/ Về tài sản và nH ở chung : Bà Hoàng Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết, Ông O không có lời khai do vậy Tòa án không xem xét về tài sản và nH ở và giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác nếu các đương sự có yêu cầu.

4/ Về án phí : Bà Hoàng Thu H chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm , được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0047 ngày 10/11/2017 tại Cục thi Hnh án dân sự THnh phố H Nội .

Bà Hoàng Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ Toà tuyên án.

Ông O có quyền kháng cáo trong hạn 12 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án .

Nơi nhận:
- VKSND TP Hà nội .
- Đ- ơng sự.
- L- u, Nơi ĐKKH

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hồng Hạnh